

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LỘC  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HS-ST  
Ngày 08-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nông Thị Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hà Thị Hồng Vân

Bà Nguyễn Thúy Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Thọ S (tên gọi khác: Không), sinh ngày 27 tháng 7 năm 1981 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thọ H và bà Hoàng Thị S; có vợ là Hoàng Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích, không bị xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2019 đến nay; có mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Trần Văn T, sinh năm 1999; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 23/11/2019, Tổ công tác Công an huyện C phối hợp với Trạm kiểm soát liên hợp D làm nhiệm vụ tại Trạm kiểm soát liên hợp D thuộc thôn Thâm M, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, biển kiểm soát 12A-075.94 đang lưu thông theo hướng thị trấn Đ - thành phố L có biểu hiện nghi vấn vận chuyển hàng cấm. Tổ công tác đã tiến hành kiểm

tra giấy tờ người lái xe, có họ tên là Trần Văn Th, sinh năm 1999, HKTT tại: Xã M, huyện Tr, tỉnh Yên Bái, kiểm tra trên xe ô tô phát hiện ở cuối xe có 02 thùng hình vuông, bọc ngoài bằng bao tải dứa màu xanh, trên mỗi bao có ghi: “Thắng Hà Nội, Mê Linh Palaza, 0988191222, xe Mạnh Quỳnh”, kiểm tra bên trong có chứa pháo. Trần Văn T khai nhận 02 thùng hàng đó là của một người đàn ông tên S, có số điện thoại: 0983.874.988 thuê Trần Văn T vận chuyển từ khu vực Cửa khẩu T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn về bến xe Phía B, thị trấn C với giá cước là 100.000 đồng. Khi về đến Trạm kiểm soát liên hợp D bị kiểm tra Trần Văn Th mới biết bên trong là pháo. Từ lời khai của Trần Văn Th, Tổ công tác đã yêu cầu Trần Văn Th gọi điện cho S ra nhận hàng, một lúc sau có 01 người đàn ông đến nhận hàng, Trần Văn Th khẳng định đây chính là người đàn ông tên S đã thuê Trần Văn Th vận chuyển 02 thùng pháo nói trên. Tổ công tác đã đưa S về Trạm kiểm soát liên hợp D để làm rõ. Tại Trạm kiểm soát liên hợp D người đàn ông tên S khai nhận họ tên là Hoàng Thọ S, sinh năm 1981, HKTT tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn và thừa nhận 02 thùng pháo nói trên là của Hoàng Thọ S đã thuê Trần Văn Th vận chuyển. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Thọ S để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 12 (mười hai) giàn pháo loại 100 lỗ/giàn; 02 (hai) vỏ thùng cát tông, 02 (hai) bao tải dứa màu xanh; 01 (một) hóa đơn bán hàng liên 2, đề ngày 23/11/2019; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Thọ S; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đỏ, mặt sau có chữ OPPO, số thuê bao sim 1: 0983874988, số thuê bao sim 2: 0986790981, máy cũ đã qua sử dụng.

Tại Biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 23/11/2019 xác định: 12 giàn pháo loại 100 lỗ/giàn của Hoàng Thọ S có tổng trọng lượng 48 kg (bốn mươi tám kilogam).

Tại Bản Kết luận giám định số: 04/KL-PC09 ngày 28/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật gửi giám định có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Thọ S khai nhận: Bản thân làm bốc vác hàng hóa thuê tại khu vực Cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Trong tháng 09/2019, Hoàng Thọ S đi xe ô tô khách về quê vợ ở thành phố Ph, tỉnh H thì gặp Hoàng Thọ Th (sinh năm 1989, HKTT: Thôn X, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn) đi cùng xe, qua nói chuyện hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc làm ăn, buôn bán. Ngày 17/11/2019, Hoàng Thọ Th gọi điện thoại nhờ Hoàng Thọ S mua hàng gồm: Đền sườn, khăn mặt, quần áo rồi gửi xe ô tô khách về Hà Nội cho Hoàng Thọ Th theo địa chỉ ghi bên ngoài thùng hàng "Thắng Hà Nội, Mê Linh Palaza, 0988191xxx". Hoàng Thọ S đồng ý và đã mua số hàng mà Hoàng Thọ Th nhờ mua hết số tiền là 1.460.000 đồng tại chợ T rồi gửi xe ô tô khách về Hà Nội cho Hoàng Thọ Th. Sau khi nhận được hàng, Hoàng Thọ Th đã chuyển số tiền 5.000.000 đồng từ số tài khoản: 42710000304xxx của Hoàng Thọ Th vào số tài khoản: 35110000611xxx của Hoàng Thọ S và gọi điện thoại trao đổi với Hoàng Thọ S về số tiền thừa còn lại. Hoàng Thọ Th bảo Hoàng Thọ S, số tiền thừa thì mua hết

pháo, loại 100 lỗ/giàn và Hoàng Thọ Th sẽ mua với giá 370.000 đồng/giàn rồi bảo Hoàng Thọ S gửi cho Hoàng Thọ Th theo địa chỉ đã gửi hàng trước đó, số tiền còn thiếu khi nào nhận được pháo Hoàng Thọ Th sẽ chuyển khoản trả sau. Hoàng Thọ S đồng ý. Ngày 20/11/2019, Hoàng Thọ S đi theo đường mòn biên giới thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn sang Bãi S, Trung Quốc (cách biên giới Việt Nam khoảng 100m) và gặp người phụ nữ tên A V (S quen biết từ trước) là người Trung Quốc khoảng 40 tuổi, làm nghề bán nước, Hoàng Thọ S hỏi A V có loại pháo 100 lỗ/giàn bán không thì A V trả lời tối mai mới có. Khoảng 22 giờ ngày 21/11/2019, Hoàng Thọ S gọi điện thoại hỏi thì A V trả lời đã có loại pháo 100 lỗ/giàn, bán giá 270.000 đồng/giàn, 01 thùng có 06 giàn, Hoàng Thọ S đồng ý và đặt mua 02 thùng pháo và thống nhất sẽ trả số tiền 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng) cho A V. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Hoàng Thọ S từ phòng trọ sang Bãi S, Trung Quốc để mua pháo, thấy A V đã mang 02 thùng pháo được bọc kín bằng bao tải dứa màu xanh chờ ở đó, Hoàng Thọ S trả tiền cho A V 3.200.000 đồng. Sau khi mua được pháo, Hoàng Thọ S thuê 02 người đàn ông không quen biết vận chuyển 02 thùng pháo về phòng trọ tại thôn B, xã T, huyện V với tiền công 120.000 đồng/thùng. Sau đó Hoàng Thọ S cất giấu 02 thùng pháo tại hiên phòng trọ và lấy bạt đậy lên, che kín lại. Khoảng 08 giờ ngày 23/11/2019, Hoàng Thọ S gọi điện thoại cho Trần Văn Th là lái xe ô tô khách chạy tuyến T - thành phố L (là người đã chở cho Hoàng Thọ S 02 thùng hàng hóa lần trước) đến chở 02 thùng pháo đến bến xe Phía B để Hoàng Thọ S tiếp tục gửi về Hà Nội cho Hoàng Thọ Th. Khi đưa 02 thùng pháo lên xe Hoàng Thọ S nói với Trần Văn Th đây là 02 thùng hàng tạp hóa như lần trước, rồi đưa cho Trần Văn Th 01 tờ hóa đơn bán hàng để vận chuyển trên đường và 100.000 đồng tiền công. Thấy Hoàng Thọ S nói vậy Trần Văn Th không nghi ngờ gì mà nhận tờ hóa đơn và 100.000 đồng tiền công rồi điều khiển xe ô tô đi về hướng thành phố L. Đến Trạm kiểm soát liên hợp D thì bị tổ công tác bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 07/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Thọ S về tội Buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm g, k khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi và tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thọ S phạm Tội buôn bán hàng cấm.

Căn cứ điểm g, k khoản 2 Điều 190, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thọ S từ 06 đến 07 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 15/01/2020 thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện tại đang sinh sống với bố mẹ già, việc làm không ổn định, thu nhập chỉ đủ để trang trải sinh hoạt của gia đình, tài sản không dư thừa. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với số pháo nổ (còn lại sau giám định), 02 (hai) vỏ thùng cát tông và 02 (hai) bao tải dứa màu xanh vì

Hội đồng xử lý tang vật vụ án trong giai đoạn điều tra đã tiêu hủy tang vật vào ngày 08/01/2020.

Đối với Hóa đơn bán hàng liên 2 là vật chứng bị thu giữ, được lưu theo hồ sơ vụ án.

Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Hoàng Thọ S 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Thọ S, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đỏ, mặt sau có chữ OPPO, số thuê bao sim 1: 0983874xxx, số thuê bao sim 2: 09867909xxx của bị cáo do bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua pháo.

Tại phiên tòa lời sau cùng bị cáo Hoàng Thọ S xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với số vật chứng đã thu giữ được là 48 kg pháo, phù hợp Bản kết luận giám định số 04/KL-PC09 ngày 28/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về Tội buôn bán hàng cấm được quy định tại điểm g, k khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi này đã xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, kinh doanh trong đó có các loại pháo. Pháo nổ từ lâu đã bị cấm bởi sự nguy hiểm và lãng phí. Hàng năm cứ vào dịp cuối năm tình trạng sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, đốt pháo trái phép lại diễn ra phức tạp, có thể còn gây ra những hậu quả khó lường về sức khỏe, tính mạng, tài sản của nhân dân và gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại các địa phương. Để nhằm góp phần ngăn ngừa, răn đe, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến pháo nổ Đảng và Nhà nước ta đã áp dụng nhiều biện pháp, hình thức để tuyên truyền vận động nhân dân không tham gia sản xuất, tàng trữ, vận chuyển,

buôn bán, đốt pháo trái phép nhưng vì muốn bán kiếm lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội mua pháo nổ từ Trung Quốc mang về Việt Nam để bán. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Hội đồng xét xử sau khi cân nhắc xem xét về hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, tuy nhiên cũng cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để từ đó bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, tại biên bản xác minh ngày 15/01/2020 thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, sinh sống với bố mẹ già, việc làm không ổn định, thu nhập chỉ đủ để trang trải sinh hoạt của gia đình, tài sản không có. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

[10] Đối với 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Thọ S. Xét thấy, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đỏ, mặt sau có chữ OPPO, số thuê bao sim 1: 0983874xxx, số thuê bao sim 2: 0986790xxx của bị cáo. Xét thấy, bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua pháo, nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với số pháo nổ (còn lại sau giám định), 02 (hai) vỏ thùng cát tông và 02 (hai) bao tải dứa màu xanh. Hội đồng xử lý tang vật vụ án trong giai đoạn điều tra đã tiêu hủy tang vật vào ngày 08/01/2020. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13 ] Đối với hóa đơn bán hàng liên 2 là vật chứng bị thu giữ, được lưu theo hồ sơ vụ án.

[14] Đối với A V người Trung Quốc đã mua pháo hộ cho S do điều kiện về lãnh thổ quốc gia nên không thể tiến hành xác minh, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Về số điện thoại 0988191xxx ghi ngoài vỏ bao đựng pháo, xác định chủ thuê bao là Nguyễn Văn H, sinh ngày 06/11/1991, cư trú tại khu tập thể gạch ngói V, tổ dân phố Ph, phường Ph, S, Hà Nội. Qua xác minh, gia đình H đã chuyển đi khỏi địa phương từ năm 2005. Hiện chưa xác định được Nguyễn Văn H đang ở đâu, hiện Cơ quan điều tra tiếp tục sử dụng biện pháp nghiệp vụ để xác minh truy tìm. Nếu có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét.

[16] Đối với Hoàng Thọ Th là người đã chuyển 5.000.000 đồng cho S mua hàng tạp hóa và pháo nổ. Qua xác minh được gia đình và chính quyền địa phương cho biết Hoàng Thọ Th đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 02/2019 đến nay, hiện chưa xác định được nơi ở của Hoàng Thọ Th, hiện Cơ quan điều tra tiếp tục sử dụng biện pháp nghiệp vụ để xác minh truy tìm. Nếu có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét.

[17] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[18] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thọ S bị kết án. Do đó, bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[19] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g, k khoản 2 Điều 190; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thọ S phạm Tội buôn bán hàng cấm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Thọ S 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/11/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Trả lại cho bị cáo Hoàng Thọ S 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Thọ S .

3.2. Tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước của bị cáo Hoàng Thọ S 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đỏ, mặt sau có chữ OPPO, số thuê bao sim 1: 0983874xxx, số thuê bao sim 2: 0986790xxx.

*(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/4/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).*

3.3. 01 (một) hóa đơn bán hàng liên 2 được lưu theo hồ sơ vụ án.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Thọ S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc (1b);
- CQĐTCA h. Cao Lộc, t. Lạng Sơn (1b);
- CQTHAHSCA h.Cao Lộc, t. Lạng Sơn (1b);
- Nhà TGCA h.Cao Lộc, t. Lạng Sơn (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi CTHA h.Cao Lộc, t. Lạng Sơn (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nông Thị Hà**